XÂY DỰNG MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ GIÁO DỤC THỂ CHẤT NHẰM HỖ TRỢ TỔ CHỨC CÁC MÔN THỂ THAO PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TẠI TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Tuấn Anh
Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

Tóm tắt: *Giáo dục thể chất trong các trường đại học còn hạn chế do thiếu mô hình câu lạc bộ bài bản. Tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Lào Cai, hoạt động chủ yếu mang tính phong trào, chưa đáp ứng nhu cầu rèn luyện của sinh viên. Nghiên cứu đề xuất mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất phù hợp thực tiễn, với cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và tiêu chí đánh giá rõ ràng. Mô hình hướng tới đa dạng hóa hoạt động, tăng tính tự chủ và bảo đảm các điều kiện vận hành bền vững. Kết quả góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất và xây dựng môi trường học đường năng động, lành mạnh.*

Từ khóa: *giáo dục thể chất; câu lạc bộ giáo dục thể chất; hoạt động thể thao; sinh viên; mô hình tổ chức; Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai.*

DEVELOPING A PHYSICAL EDUCATION CLUB MODEL TO SUPPORT SPORTS ACTIVITIES AT THE THAI NGUYEN UNIVERSITY BRANCH IN LAO CAI PROVINCE

Abstract: *Physical education in universities is limited due to the lack of a well-structured club model. At the Thai Nguyen University branch in Lao Cai, activities are mainly grassroots-based and do not meet the training needs of students. This study proposes a practical Physical Education Club model with a clear organizational structure, operating mechanism, and evaluation criteria. The model aims to diversify activities, increase autonomy, and ensure sustainable operation. The results contribute to improving the effectiveness of physical education and building a dynamic and healthy school environment.*

Keywords: *physical education; physical education club; sports activities; students; organizational model; Thai Nguyen University Branch in Lao Cai Province.*

Nhận bài: 05/06/2026 Phản biện: 05/07/2026 Duyệt đăng: 08/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) là một bộ phận quan trọng trong giáo dục đại học, góp phần nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, hình thành kỹ năng sống và lối sống tích cực cho sinh viên. Bên cạnh chương trình GDTC chính khóa, hoạt động thể thao ngoại khóa thông qua các câu lạc bộ (CLB) được xem là giải pháp hiệu quả nhằm tạo môi trường rèn luyện thường xuyên, phát triển phong trào thể thao học đường và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tuy nhiên, tại nhiều cơ sở giáo dục đại học, mô hình CLB GDTC vẫn chưa được tổ chức đồng bộ, thiếu cơ chế quản lý và duy trì hoạt động lâu dài. Tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai, công tác GDTC đã đạt được những kết quả nhất định thông qua các học phần chính khóa và các hoạt động thể thao phong trào. Tuy nhiên, việc tổ chức các môn thể thao còn mang tính thời vụ, chưa có mô hình CLB hoạt động ổn định, dẫn đến tỷ lệ sinh viên tham gia luyện tập thường xuyên chưa cao, hiệu quả khai thác cơ sở vật chất còn hạn chế và chưa phát huy được vai trò tự quản của sinh viên trong tổ chức các hoạt động thể thao.

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc xây dựng mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất phù hợp với điều kiện của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai là cần thiết, nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức các môn thể thao, đa dạng hóa hoạt động ngoại khóa, tăng cường sự tham gia của sinh viên và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong nhà trường. Đồng thời, kết quả nghiên cứu cũng có thể là cơ sở tham khảo cho việc triển khai mô hình tại các cơ sở giáo dục đại học có điều kiện tương đồng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện nhằm xây dựng mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất (CLB GDTC) phù hợp với điều kiện thực tiễn của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức các môn thể thao và phát triển phong trào rèn luyện thể chất cho sinh viên.

Để đạt được mục tiêu trên, nghiên cứu tập trung thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục thể chất và các môn thể thao tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai.

Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình CLB GDTC trong các cơ sở giáo dục đại học.

Xây dựng mô hình CLB GDTC phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, nhu cầu của sinh viên và định hướng phát triển của nhà trường.

Đề xuất các giải pháp tổ chức, quản lý và vận hành CLB GDTC nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thể thao ngoại khóa và chất lượng giáo dục thể chất.

2.2. Cơ sở lý luận

Giáo dục thể chất là bộ phận không thể tách rời của quá trình giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục đại học, có nhiệm vụ phát triển thể lực, nâng cao sức khỏe, hình thành thói quen luyện tập thể dục thể thao và góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Theo các quan điểm hiện đại, hoạt động giáo dục thể chất không chỉ được thực hiện thông qua chương trình học chính khóa mà còn cần được mở rộng bằng các hoạt động ngoại khóa, trong đó mô hình câu lạc bộ thể thao được xem là hình thức tổ chức hiệu quả và bền vững.

Câu lạc bộ Giáo dục thể chất là tổ chức tập hợp những sinh viên có cùng sở thích, nhu cầu luyện tập một hoặc nhiều môn thể thao trên cơ sở tự nguyện, tự quản dưới sự định hướng và hỗ trợ của nhà trường. Hoạt động của CLB góp phần duy trì phong trào luyện tập thường xuyên, nâng cao kỹ năng chuyên môn, phát hiện và bồi dưỡng nhân tố thể thao, đồng thời tạo môi trường giao lưu, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổ chức và tinh thần đoàn kết cho sinh viên.

Việc xây dựng mô hình CLB GDTC cần bảo đảm các nguyên tắc: phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; đáp ứng nhu cầu và hứng thú của sinh viên; phát huy tính tự chủ, tự quản của người học; có sự phối hợp giữa bộ môn Giáo dục thể chất, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị liên quan; đồng thời bảo đảm tính bền vững về tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và nguồn kinh phí. Đây là cơ sở khoa học để đề xuất mô hình CLB GDTC phù hợp với Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện các mục tiêu nghiên cứu, nhóm tác giả sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu: Thu thập, nghiên cứu các văn bản của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và mô hình câu lạc bộ trong các cơ sở giáo dục đại học, làm cơ sở xây dựng khung lý luận của đề tài.

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: Khảo sát sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý nhằm đánh giá thực trạng tổ chức các hoạt động thể thao, nhu cầu tham gia câu lạc bộ, những thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động thể thao tại Phân hiệu.

Phương pháp phỏng vấn chuyên gia: Tham khảo ý kiến các chuyên gia, giảng viên giáo dục thể chất và cán bộ quản lý có kinh nghiệm để hoàn thiện mô hình CLB GDTC và đánh giá tính phù hợp, khả thi của mô hình đề xuất.

Phương pháp quan sát sư phạm: Quan sát trực tiếp việc tổ chức giảng dạy, luyện tập và thi đấu các môn thể thao tại Phân hiệu nhằm bổ sung thông tin thực tiễn cho quá trình nghiên cứu.

Phương pháp thống kê toán học: Sử dụng các chỉ tiêu thống kê mô tả và các phép xử lý số liệu phù hợp để tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát, từ đó đưa ra các nhận định và đề xuất có cơ sở khoa học. Trong trường hợp nghiên cứu có dữ liệu khảo sát đủ lớn, có thể sử dụng các kiểm định thống kê như Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá (EFA) hoặc các kiểm định so sánh nhằm đánh giá độ tin cậy và tính khả thi của mô hình đề xuất.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng tổ chức hoạt động thể thao tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

Hoạt động giáo dục thể chất tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai được triển khai theo chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết hợp với các hoạt động thể thao phong trào do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị chức năng tổ chức. Hằng năm, nhà trường duy trì nhiều hoạt động như Giải bóng đá sinh viên, Giải bóng chuyền, Giải cầu lông, Hội khỏe sinh viên và các hoạt động hưởng ứng Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thể thao vẫn còn một số hạn chế như: các hoạt động chủ yếu diễn ra theo từng đợt, thiếu tính thường xuyên; số lượng câu lạc bộ hoạt động ổn định chưa nhiều; cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chưa thật sự chặt chẽ; việc khai thác cơ sở vật chất ngoài giờ học còn chưa hiệu quả. Điều này ảnh hưởng đến mức độ tham gia luyện tập thường xuyên của sinh viên và chưa phát huy hết tiềm năng của phong trào thể dục thể thao trong nhà trường.

Từ thực trạng trên cho thấy việc xây dựng mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất phù hợp với điều kiện của Phân hiệu là yêu cầu cần thiết nhằm tạo môi trường luyện tập bền vững, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và phát triển phong trào thể thao sinh viên.

3.2. Đề xuất mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, nghiên cứu đề xuất mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất theo hướng tự nguyện, tự quản, có sự quản lý và hỗ trợ của nhà trường.

Cơ cấu tổ chức

Ban Giám đốc Phân hiệu

|

Bộ môn Giáo dục thể chất

|

Ban Chủ nhiệm CLB

- **Ban Chuyên môn**
- **Ban Truyền thông**
- **Ban Sự kiện**
- **Ban Hậu cần**
- **Ban Tài chính**

|

Các câu lạc bộ môn thể thao

- **Bóng đá**
- **Bóng chuyền**
- **Cầu lông**
- **Bóng bàn**
- **Pickleball**
- **Các môn thể thao khác**

Mô hình này xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động, truyền thông, huy động nguồn lực và phát triển phong trào thể thao trong sinh viên.

3.3. Nội dung hoạt động của Câu lạc bộ

Hoạt động của CLB GDTC được tổ chức theo kế hoạch năm học với các nội dung chính: Tổ chức luyện tập định kỳ theo từng môn thể thao; Tổ chức giao lưu, thi đấu giữa các lớp và các đơn vị; Phối hợp với Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên tổ chức các sự kiện thể thao; Phát hiện và bồi dưỡng sinh viên có năng khiếu tham gia các giải thể thao cấp trường và cấp tỉnh; Tuyên truyền nâng cao nhận thức về rèn luyện thân thể và xây dựng lối sống lành mạnh; Việc tổ chức hoạt động thường xuyên giúp duy trì phong trào luyện tập, tăng cường sự gắn kết giữa sinh viên và góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất.

3.4. Điều kiện bảo đảm thực hiện mô hình

Để mô hình CLB GDTC hoạt động hiệu quả cần bảo đảm các điều kiện sau:

- Có sự chỉ đạo và hỗ trợ của Ban Giám đốc Phân hiệu.
- Đội ngũ giảng viên giáo dục thể chất hướng dẫn chuyên môn.
- Ban Chủ nhiệm CLB hoạt động theo quy chế rõ ràng.
- Bảo đảm cơ sở vật chất, sân bãi và trang thiết bị phục vụ luyện tập.
- Có nguồn kinh phí từ nhà trường, các hoạt động xã hội hóa và đóng góp tự nguyện theo quy định.
- Xây dựng cơ chế khen thưởng, khuyến khích sinh viên tích cực tham gia.

3.5. Thảo luận

Mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất được đề xuất phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục đại học, lấy người học làm trung tâm và khuyến khích sinh viên chủ động tham gia các hoạt động rèn luyện thể chất. So với hình thức tổ chức hoạt động thể thao theo từng sự kiện, mô hình CLB có ưu điểm là duy trì hoạt động thường xuyên, phát huy tính tự quản của sinh viên, tăng cường sự phối hợp giữa bộ môn Giáo dục thể chất với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị liên quan. Bên cạnh đó, mô hình có tính linh hoạt, cho phép thành lập các câu lạc bộ theo nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường, góp phần sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, mở rộng quy mô phong trào và nâng cao chất lượng giáo dục thể chất. Tuy nhiên, để mô hình vận hành bền vững cần có sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường trong việc ban hành quy chế hoạt động, bố trí nguồn lực, tăng cường công tác truyền thông và xây dựng cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia. Nhìn chung, mô hình CLB GDTC đề xuất có cơ sở lý luận và tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai. Để khẳng định hiệu quả của mô hình, các nghiên cứu tiếp theo cần triển khai thí điểm, khảo sát thực tế và đánh giá bằng các chỉ tiêu định lượng về mức độ tham gia của sinh viên, hiệu quả tổ chức hoạt động và mức độ hài lòng của các bên liên quan. Đây sẽ là cơ sở khoa học để hoàn thiện và nhân rộng mô hình trong các cơ sở giáo dục đại học có điều kiện tương đồng.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về vai trò của hoạt động giáo dục thể chất và mô hình câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục đại học, đồng thời phân tích thực trạng tổ chức các hoạt động thể thao tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai. Kết quả cho thấy hoạt động thể

thao đã được quan tâm triển khai, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế về tính thường xuyên, cơ chế tổ chức và việc phát huy vai trò tự quản của sinh viên. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, nghiên cứu đã đề xuất mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất phù hợp với điều kiện của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai. Mô hình được xây dựng với cơ cấu tổ chức rõ ràng, quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, kết hợp giữa sự quản lý của nhà trường và tính chủ động của sinh viên. Đồng thời, nghiên cứu cũng đề xuất các nội dung hoạt động, điều kiện bảo đảm và cơ chế phối hợp nhằm duy trì hoạt động của câu lạc bộ theo hướng thường xuyên, hiệu quả và bền vững. Mô hình Câu lạc bộ Giáo dục thể chất được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức các môn thể thao, tăng tỷ lệ sinh viên tham gia luyện tập thường xuyên, phát triển phong trào thể dục thể thao và nâng cao chất lượng giáo dục thể chất tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai. Trong thời gian tới, cần triển khai thí điểm mô hình, đánh giá bằng các số liệu thực nghiệm và tiếp tục hoàn thiện để có thể nhân rộng tại các cơ sở giáo dục đại học có điều kiện tương đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2015). Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Đặng, H. A. (2019). Giáo trình Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

Nguyễn, T. N., & Trần, V. H. (2021). Xây dựng và phát triển câu lạc bộ thể thao trong các trường đại học nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại khóa cho sinh viên. Tạp chí Khoa học Thể thao, 6, 45–50.